

Số: /STP-NV1

Ninh Thuận, ngày tháng 5 năm 2019

V/v hướng dẫn thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 1201/BTP-PBGDPL ngày 09/4/2019 của Bộ Tư pháp Về việc hướng dẫn thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 (viết tắt là Công văn số 1201); Trên cơ sở nội dung hướng dẫn tại Công văn số 1201, Sở Tư pháp hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật như sau:

I. VỀ CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện rà soát, củng cố kiện toàn các tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở (Tập trung chủ yếu cho các đối tượng mới tham gia hoạt động hòa giải ở cơ sở).

2. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hòa giải ở cơ sở, nhất là các biện pháp xử lý chuyên hướng về hòa giải¹ quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015², Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2017, Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và thủ tục công nhận kết quả hòa giải thành ngoài tòa án quy định tại Chương XXXIII của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2017, hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Công văn số 1503/BTP-PBGDPL ngày 05/5/2017.

¹ Xử lý chuyên hướng về hòa giải là các trường hợp vi phạm pháp luật về hình sự nhưng được miễn trách nhiệm về hình sự do đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật và được người bị hại tự nguyện hòa giải hoặc do người phạm tội là người dưới 18 tuổi, được áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng.

². Theo Điều 92, Điều 94 Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 16 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2017, quy định áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội;

Theo Khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được bổ sung tại điểm a khoản 1 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2017), quy định: “Người thực hiện tội phạm nghiêm trọng do vô ý hoặc tội phạm ít nghiêm trọng gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm hoặc tài sản của người khác, đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả và được người bị hại hoặc người đại diện hợp pháp của người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự”.

3. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, hướng dẫn, chế độ thông tin, báo cáo, thống kê; kịp thời khen thưởng, biểu dương cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở.

II. VỀ XÂY DỰNG CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

1. Tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương và gửi Báo cáo sơ kết về UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) **trước ngày 10/8/2019**, đồng thời gửi tệp báo cáo (file word) qua địa chỉ email: xuanhaostp@ninhthuan.gov.vn để bảo đảm thời gian tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh có báo cáo gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

(Đề cương và Phụ lục báo cáo được gửi kèm theo Công văn này).

2. Tiếp tục cấp phát tài liệu biên soạn, cập nhật kiến thức phục vụ tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, đánh giá các tiêu chí chỉ tiêu tiếp cận pháp luật cho cán bộ, công chức cấp xã; thông tin, tuyên truyền về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên hệ thống thông tin truyền thông địa phương.

3. Trong năm 2018, UBND các huyện, thành phố thực hiện việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật còn nhiều bất cập, nhất là việc chậm trễ đánh giá, đề nghị công nhận của UBND cấp xã, nhiều xã còn lúng túng trong tổ chức thực hiện việc đánh giá, chấm điểm các tiêu chí, một số xã lấy phiếu đánh giá sự hài lòng của người dân trong giải quyết thủ tục hành chính chưa đảm bảo (15% trở lên của tổng số thủ tục hành chính đã giải quyết trong năm 2017); tiến độ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa bảo đảm thời gian theo quy trình (do việc chậm trễ gửi kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, nên UBND tỉnh đã chậm trễ trong việc công bố cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh).

Do đó, đề nghị UBND các huyện, thành phố cần chủ động hơn trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019, nhất là khắc phục những hạn chế, vướng mắc trong thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018; đồng thời, tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật bảo đảm thời gian theo quy trình:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ gửi Phòng Tư pháp cấp huyện, việc thực hiện trình tự, thủ tục rà soát, tự đánh giá và gửi hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải hoàn thành **trước ngày 05/01 của năm liền kế sau năm đánh giá.**

- Căn cứ kết quả họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật, Phòng Tư pháp cấp huyện hoàn thiện danh sách cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, danh sách cấp xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và đề xuất các giải pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện **trước ngày 20 tháng 01 của năm liền kế sau năm đánh giá.**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật **trước ngày 25 tháng 01 của năm liền kề sau năm đánh giá**; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) kết quả công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các giải pháp đối với cấp xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn.

4. Thông qua kết quả kiểm tra, theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2017/TT-BTP của Bộ Tư pháp, Bộ Tư pháp có nội dung hướng dẫn thực hiện một số vướng mắc tại Công văn số 1201, nội dung cụ thể như sau:

a) Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 3 Quyết định số 619/QĐ-TTg: *“Kết quả xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là tiêu chí đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới ...”*

Theo quy định này, thì xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới phải là xã đã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

b) Thực hiện quy định tại điểm d khoản 1 Điều 6 Quyết định số 619/QĐ-TTg: *“Trong năm không có cán bộ, công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức từ cảnh cáo trở lên do vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ hoặc phải bồi thường thiệt hại do hành vi công vụ trái pháp luật gây ra”*.

Thực hiện quy định này, các địa phương cần lưu ý một số điểm như sau:

- Đối tượng, hình thức, trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật cán bộ, công chức phải căn cứ vào các quy định của Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành. Vi phạm của cán bộ, công chức phải là vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ (không phải là mọi vi phạm pháp luật). Hình thức xử lý kỷ luật cán bộ, công chức phải từ cảnh cáo trở lên hoặc phải bồi thường thiệt hại do hành vi công vụ trái pháp luật gây ra.

- Trường hợp cán bộ, công chức vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ mà bị xử lý kỷ luật Đảng, xử lý kỷ luật đoàn thể nhưng chưa hoặc không bị xử lý kỷ luật theo quyết định kỷ luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật cán bộ, công chức thì không thuộc trường hợp nêu tại điểm d khoản 1 Điều 6 Quyết định số 619/QĐ-TTg.

- Trường hợp cán bộ, công chức vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ mà chưa bị xử lý kỷ luật nhưng đã chuyển công tác sang đơn vị cấp xã khác, sau đó mới bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên. Đơn vị cấp xã bị xét điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là nơi công chức đã có hành vi vi phạm. Thời điểm xét điều kiện này là năm mà công chức có hành vi vi phạm.

c) Thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 07/2017/TT-BTP:

- Địa phương muốn sử dụng kết quả đánh giá tiếp cận pháp luật của năm hiện tại để đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới, thì việc đánh giá, công nhận đạt

chuẩn tiếp cận pháp luật phải được thực hiện trước và bảo đảm tuân thủ các quy định của Quyết định số 619/QĐ-TTg.

- Không được ước tính kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật để phục vụ đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Trường hợp việc đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới được thực hiện trước đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nhưng năm trước liền kề năm đánh giá xã không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, thì Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định chờ kết quả đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của năm hiện tại để phục vụ đánh giá xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Ngoài ra, những vướng mắc phát sinh trong thực hiện đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 theo đề xuất, kiến nghị của UBND các huyện, thành phố, Sở Tư pháp đã tổng hợp, báo cáo, kiến nghị Bộ Tư pháp./.

(Gửi kèm Đề cương và Phụ lục báo cáo sơ kết thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PBGDPL-BTP;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh;
- GD, PGD Phạm Ngân;
- Lưu: VT, PNV1(PBGDPL)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Ngân